

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2019/QĐST-VDS

Bình Thủy, ngày 29 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2019/TLST-VDS ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà **Phạm T**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Trần Quang Diệu, phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Nguyễn V**, sinh năm 1971. Địa chỉ: Trần Quang Diệu, phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm T và ông Nguyễn V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: 01 con chung là cháu Nguyễn P (nam), sinh ngày 18/02/1996. Hiện cháu P đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: bà T, ông V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: bà T, ông V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm T và ông Nguyễn V thuận tình ly hôn.
- Về con chung : bà T, ông V xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn P(nam), sinh ngày 18/02/1996. Hiện cháu P đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: bà T, ông V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà T, ông V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà T, ông V đã nộp theo biên lai thu số 009790 ngày 16/5/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Bà T, ông V đã nộp xong số tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND xã T, huyện L,

tỉnh Sóc Trăng.

- TTHG-ĐT Q. Bình Thủy;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Từ Thanh Đào